

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2019/HS-ST**

Ngày: 31 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ninh;

2. Bà Đặng Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà H Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà G - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS, ngày 18/7/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn H**, sinh năm 1982 tại tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 06/12; con ông Nông Minh H, sinh năm 1958 và con bà Lê Thị G, sinh năm 1958; vợ: Ma Thị T, sinh năm 1983; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 68/2007/HSST ngày 01/8/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt Nông Văn H 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Sử dụng trái phép vật liệu nổ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ninh Văn M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 00 phút ngày 31/01/2019 tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn H, trú tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của H 01 hộp bằng kim loại, vỏ màu xanh có chữ “JILA”, bên trong có 36 gói nhỏ đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. H khai nhận là Hêrôin mua về để bán và sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nông Văn H, kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số: 200/GĐKTHS, ngày 01/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Nông Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Heroine (Hêrôin), số thư tự 09 thuộc mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018; khối lượng 1,163g (một phẩy một sáu ba gam). Quá trình điều tra Nông Văn H khai nhận:

Bản thân H là người nghiện ma túy, trong khoảng thời gian từ ngày 19/01/2019 đến ngày 31/01/2019, tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn H đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 15/01/2019, Nông Văn H một mình đi xe mô tô (không có biển kiểm soát) đến khu vực ngã ba huyện ĐT gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ Hêrôin gói bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 300.000 đồng, H cất vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà em gái là Nông Thị H1 tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn để trông nhà cho H1. Trong các ngày từ 15/01/2019 đến 18/01/2019, mỗi ngày H lấy một ít Hêrôin ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2019, Đặng Văn H trú tại thôn KN, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô đến nhà gặp H hỏi mua 100.000 đồng Hêrôin, H đồng ý. H cầm tiền rồi lấy gói Hêrôin đã mua xẻ một ít gói vào mảnh giấy trắng có dòng kẻ đưa cho H. Số tiền 100.000 đồng H đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 29/01/2019, H đang ở nhà H1 thì H Văn Thiện trú tại thôn Toòng, xã HL, huyện Yên Sơn, đi xe mô tô đến hỏi mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, H đồng ý. H cầm tiền rồi lấy 01 gói nhỏ Hêrôin đưa cho Thiện. Số tiền 100.000 đồng H đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 3: Khoảng 06 giờ ngày 30/01/2019, H một mình đi xe ô tô khách đến khu vực ngã tư huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy, H xuống xe

gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ Hêrôin được gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong bọc ni lông màu trắng với giá 650.000 đồng. Xác định là Hêrôin, H cất vào túi quần bên phải rồi đi xe khách đi về nhà Nông Thị H1, H chia số ma túy vừa mua được thành nhiều gói nhỏ để vào 01 hộp bằng kim loại vỏ màu xanh có chữ “JILA” rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 24 giờ ngày 30/01/2019, H Văn Hiệp trú tại thôn Lè, xã HL, huyện Yên Sơn đến gặp H tại lán trước cửa nhà, Hiệp hỏi mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, H đồng ý. Hiệp đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. H cầm tiền rồi lấy 01 gói Hêrôin bằng giấy trắng có dòng kẻ trong hộp kim loại vỏ màu xanh có chữ “JILA” đưa cho Hiệp. Hiệp cầm gói Hêrôin sau đó đi về sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Số tiền 100.000 đồng H đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 4: Khoảng 08 giờ ngày 31/01/2019, H đang ở nhà ngồi uống nước cùng H Văn Hiệp thì Thiện gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy, H đồng ý. Khoảng 15 phút sau Thiện đi xe mô tô đến gặp đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. H cầm tiền và lấy 01 gói Hêrôin gói bằng giấy trắng có dòng kẻ trong hộp kim loại vỏ màu xanh có chữ “JILA” đưa cho Thiện. Thiện cầm gói ma túy điều khiển xe mô tô ra chỗ vắng người sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Đến 09 giờ ngày 31/01/2019, khi H đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Sơn đến kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Ngày 31/01/2019 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Đặng Văn H, H Văn Hiệp, H Văn Thiện kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Trên cơ sở kết quả điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Cáo trạng số 59/CT-VKS-YS ngày 08 tháng 7 năm 2019 truy tố bị cáo Nông Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/01/2019.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 hộp bằng kim loại vỏ màu xanh có chữ “JILA” bên trong có 36 gói nhỏ chứa Hêrôin (gồm 07 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 14 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, 15 gói được gói bằng giấy trắng có chữ màu đen); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO

mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng bên trong có 02 sim Viettel và Vinaphone, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án; Truy thu số tiền 400.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo hắt trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát và những căn cứ pháp lý Luận tội của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử bị cáo mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt (07 năm tù) đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/01/2019 đến ngày 31/01/2019, tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn H trú tại thôn C, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2019, Nông Văn H có hành vi bán cho Đặng Văn H trú tại thôn KN, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 29/01/2019, Nông Văn H có hành vi bán cho H Văn Thiện trú tại thôn Toòng, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 24 giờ ngày 30/01/2019, Nông Văn H có hành vi bán cho H Văn Hiệp trú tại thôn Lè, xã HL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 31/01/2019, Nông Văn H có hành vi bán cho H Văn Thiện 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội; hành vi của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc gia đình; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Ngoài 04 lần đã bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện, bị cáo còn tàng trữ lượng ma túy 1,163 gam mục đích để bán tiếp kiếm lời, bị cáo còn có nhân thân xấu tại Bản án số 68/2007/HSST, ngày 01/8/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tuyên phạt bị cáo 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Sử dụng trái phép vật liệu nổ. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội và không thể bằng mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 400.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có cần truy thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với số Hêrôin trong 01 hộp bằng kim loại vỏ màu xanh có chữ “JILA” bên trong có 36 gói nhỏ (gồm 07 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 14 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, 15 gói được gói bằng giấy trắng có chữ màu đen) cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng bên trong có 02 sim Viettel và Vinaphone xác định bị cáo không thường xuyên sử dụng để liên lạc việc bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với 02 người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên đã không có căn cứ để điều tra xử lý;

Đối với Nông Thị H1 không biết H sử dụng nhà của mình để bán trái phép chất ma túy đã không xử lý;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn H, Đặng Văn H, H Văn Thiện, H Văn Hiệp ngày 01/02/2019 Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định XPVPHC tại các Quyết định số: 50, 51, 52, 53; hình thức: Phạt cảnh cáo theo quy định.

Nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H **07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/01/2019.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu số tiền 400.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ: Nông Văn H giám định ngày 31/01/2019” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nông Văn H, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO mặt sau màu vàng, mặt trước màu trắng. Số IMEI 1:866580036726531; số IMEI 2:866580036726523 bên trong máy có 02 (hai) sim, một sim Viettel, một sim Vinaphone, máy cũ đã qua sử dụng. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 30/7/2019).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Ninh – Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận:

THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

